

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST

Ngày 12-01 -2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Ngọc Lợi

Ông Bùi Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: bà Tống Thị Huê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 143/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:147/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Sĩ V sinh năm 1985 tại tỉnh Hà Giang;

Nơi cư trú: thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Minh L (đã chết) và bà Lý Thị M; có vợ Hà Thị H và có 2 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tại bản án số 06/2012/HSST ngày 27/4/2012, Tòa án nhân dân huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang xử phạt Nông Sĩ V 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/02/2015, hết thời hiệu thi hành án về bồi thường dân sự số tiền 54.275.000 đồng; bị tạm giữ từ ngày 05/4/2022 đến ngày 13/4/2022 chuyển sang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình; “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo Nông Sĩ V: bà Bùi Thị Thanh T sinh năm 1973 là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Bị hại:

+ Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình; địa chỉ: số 742, đường Đ, phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình;

Người đại diện hợp pháp của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình: ông Nguyễn Ngọc Q1 sinh năm 1975; trú tại: số nhà 03, phố A, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình là người đại diện theo ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 28/3/2022; “vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt”.

+ Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; địa chỉ: xã H, huyện T, tỉnh Hà Nam .

Người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm: bà Đinh Thị Phương L sinh năm 1980; trú tại: phố Đ, tổ dân phố N, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam là người đại diện theo ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 04/04/2022; “vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt”.

+ Ủy ban nhân dân phường Bắc Sơn, thị xã Bím Sơn, tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ: khu phố 6, phường S, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân phường Bắc Sơn: ông Nguyễn Văn T sinh năm 1972; trú tại: khu phố 5, phường S, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa - Chủ tịch UBND phường Bắc Sơn là người đại diện theo pháp luật; “vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt”.

+ Ông Trịnh Duy N sinh năm 1968; trú tại: số nhà 67, ngõ 356, đường Ô, phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

+ Ông Lại Ngọc Q2 sinh năm 1981; trú tại: thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; “vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt” .

+ Bà Đinh Thị Phương L sinh năm 1980; trú tại: phố Đ, tổ dân phố N, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam; “vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt”.

+ Bà Lê Thị T sinh năm 1973; trú tại: khu 4, phường S, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; “vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt”

+ Bà Lưu Thị P sinh năm 1979 ; trú tại: số nhà 08, đường S, thôn Đ, phường S, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; “vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam; địa chỉ: số 2 H, quận B, thành phố Hà Nội

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam: ông Phí Duy T – Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang là người đại diện theo ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 01/12/2022; “vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt”.

+ Chị Hà Thị H sinh năm 1987; trú tại: thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang; “vắng mặt”.

- Người làm chứng:

+ Bà Trịnh Thị Thanh V1, sinh năm 1977; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nông Sĩ V có một tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” đã được xoá án tích. Để có tiền tiêu xài cá nhân, Nông Sĩ V đã nảy sinh ý định đến các cơ quan nhà nước dọc tuyến đường Quốc lộ 1A tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi trộm cắp V mang theo 01 thanh sắt dài khoảng 30 cm một đầu nhọn, một đầu dẹp, áo mưa, khẩu trang và gang tay dùng khi trộm cắp tài sản nhằm trốn tránh sự phát hiện. Trong ngày 28/3/2022, 30/3/2022, Nông Sĩ V đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã B, tỉnh Thanh Hoá; thành phố N, tỉnh Ninh Bình và huyện T, tỉnh Hà Nam. Cụ thể:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 23 giờ ngày 27/3/2022, Nông Sĩ V điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, màu trắng biển kiểm soát 23C - 060.45 đi từ Thanh Hóa ra Hà Nội theo hướng Quốc lộ 1A mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến địa bàn thị xã S, tỉnh Thanh Hóa, V phát hiện thấy bên trái đường có trụ sở UBND phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa thuộc khu phố 6, phường S, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa không có người trông coi nên nảy sinh ý định vào bên trong để tìm tài sản trộm cắp. Sau đó V đỗ xe bên phải đường phía trước UBND phường Bắc Sơn nằm ngủ trên xe chờ đến khuya. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 28/3/2022, V đi bộ qua đường rồi trèo qua tường rào vào bên trong UBND phường Bắc Sơn và đi lên tầng 2 tòa nhà 3 tầng. Khi đi đến phòng Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch hội đồng nhân dân, V dùng thanh sắt có 01 đầu nhọn một đầu dẹp dài mang theo cây bẫy khóa cửa vào bên trong phòng lục tìm tài sản nhưng không thấy có tài sản nên V đã đi ra và quan sát thấy phòng kế toán của chị Lê Thị T sinh năm 1973, trú tại khu 4, phường S, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa. V dùng thanh sắt phá khóa vào trong phòng lục tìm tài sản, phát hiện trong ngăn kéo bàn làm việc bên cạnh bàn máy tính có 02 chiếc ví, một ví màu đen kích thước (25x15)cm bên trong có số tiền là 9.000.000 đồng là tiền của UBND phường Bắc Sơn chuẩn bị đại hội đoàn thanh niên và 01 ví màu xanh, kích thước (25x15)cm bên trong có số tiền là 3.000.000 đồng là tiền cá nhân của chị T. V lấy số tiền 12.000.000 đồng trên bỏ vào túi áo mưa đang mặc trên người rồi đi xuống tầng 1 và sang tòa nhà 2 tầng bên trái phát hiện thấy phòng tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính, V tiếp tục dùng thanh sắt phá khoá cửa phòng đi vào bên trong lục tìm tài sản ở các quầy trong phòng nhưng thấy không có tiền. V quan sát thấy ngăn tủ của bàn gỗ ở quầy tiếp công dân nhận đơn thư của chị Lưu Thị P sinh năm 1979, trú tại phường S, thị xã B, tỉnh Thanh Hoá được khóa

nên V dùng đầu nhọn của thanh sắt cho vào ổ khóa để phá khóa. Khi mở được khoá thấy bên trong có số tiền 3.757.000 đồng được kẹp bằng kẹp giấy màu đen là tiền thu lệ phí chứng thực của công dân, V tiếp tục lục trong túi xách màu hồng kích thước (30x20)cm ở trong ngăn tủ phát hiện thấy 01 phong bì màu trắng bên trong có tổng số tiền 6.000.000 đồng là tiền cá nhân của chị P. V bỏ tổng số tiền 9.757.000 đồng vào túi áo mưa đang mặc sau đó trèo tường ra ngoài và điều khiển xe ô tô đi về phía thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Tổng số tiền V trộm cắp được tại UBND phường Bắc Sơn là 21.757.000 đồng, V đã tiêu xài cá nhân hết toàn bộ số tiền trên.

Vụ thứ hai:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 28/3/2022, sau khi trộm cắp tài sản ở UBND phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá, Nông Sĩ V điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, màu trắng, biển kiểm soát 23C-060.45 trên Quốc lộ 1A theo hướng Thanh Hóa đi Hà Nội. Khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến địa bàn thành phố N, tỉnh Ninh Bình, V phát hiện trụ sở Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình thuộc phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình có tường rào thấp và phòng bảo vệ nằm cách xa trụ sở. V nảy sinh ý định vào bên trong để trộm cắp tài sản. V đỗ xe ô tô ở vỉa hè phía trước nhà khách An Bình thuộc phường T, thành phố N (đối diện trụ sở Sở Giáo dục và Đào tạo) rồi đi gần tay và cầm theo 01 thanh sắt dài khoảng 30 cm một đầu nhọn một đầu dẹp đã chuẩn bị từ trước, đi bộ sang đường và đến tường rào của Sở Giáo dục và Đào tạo V trèo vào trong sân và đi vào cửa bên trái của tòa nhà A. Thấy cửa hành lang giữa bên trái (từ ngoài nhìn vào) bằng gỗ đang khóa, V sử dụng thanh sắt cho vào khe giữa hai cánh cửa để phá khóa và đi vào bên trong quan sát tầng 1, tầng 2 thấy khóa cửa các phòng khó phá nên V đi theo lối cầu thang lên tầng 3 và đi dọc theo hành lang. V đi đến phòng A-301 Trưởng phòng giáo dục mầm non của chị Trịnh Thị B sinh năm 1972, trú tại thôn H, xã A, huyện Y, tỉnh Ninh Bình và dùng thanh sắt cho vào giữa hai cánh cửa rồi dùng lực tay để phá khóa và đi vào trong phòng lục bàn làm việc, tủ, túi sách nhưng không thấy có tài sản để trộm cắp nên V đi lên tầng 4. Khi đi đến phòng A- 409 phòng Chủ tịch Công đoàn ngành của ông Trịnh Duy N sinh năm 1968, trú tại phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình, V cầm tay nắm khóa cửa đẩy vào thì mở được cửa và đi vào trong phòng lục bàn làm việc phía trong bên tay trái, phát hiện trong ngăn kéo cuối cùng bàn làm việc bên phải có 01 phong bì màu trắng bên trong có tổng số tiền là 25.000.000 đồng là tiền cá nhân của ông N, V lấy số tiền trên bỏ vào túi bên phải áo mưa đang mặc rồi đi ra khỏi phòng và đi xuống. Khi đi đến chiếu nghỉ cầu thang giữa tầng 1 và tầng 2, V quan sát thấy có 01 chiếc camera an ninh hình trụ màu trắng của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình nên quay lại tầng 3 lấy 01 chiếc xô nhựa màu đỏ và 01 thanh gỗ mang xuống vị trí camera. Sau đó V úp xô xuống đứng một chân lên xô và một chân lên thanh gỗ, dùng hai tay bẻ camera xuống và cầm ở tay, còn 01 chiếc

xô nhựa màu đỏ và 01 thanh gỗ V để lại đó rồi trèo tường đi bộ ra chỗ để xe ô tô và tiếp tục điều khiển xe ô tô đi Hà Nội. Trên đường đi V đã ném chiếc camera xuống sông nhưng không nhớ vị trí cụ thể. Số tiền trên V đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 13/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình có yêu cầu định giá tài sản số 25 gửi đến Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Ninh Bình, định giá 01 mắt camera hình trụ màu trắng. Ngày 21/4/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Ninh Bình căn cứ điểm c khoản 1 điều 10 của Nghị định số 30/2018/NĐ - CP ngày 07/3/2018 của Chính phủ từ chối việc định giá tài sản do tài sản không đủ các điều kiện cần thiết để tiến hành định giá (không có nhãn hiệu, chủng loại, xuất xứ do vậy không có cơ sở xác định được giá trị thực tế của tài sản).

Vụ thứ ba:

Tối ngày 29/3/2022, Nông Sĩ V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 23C-060.45 đi từ thành phố Hà Nội về địa bàn tỉnh Hà Nam để tìm tài sản trộm cắp. Khoảng 21 giờ cùng ngày, V đi đến ngã tư quốc lộ 1A thuộc địa bàn xã H, huyện T quan sát thấy có một số cơ quan nhà nước nằm ở mặt đường quốc lộ 1A có nhiều sơ hở, dễ đột nhập nên V điều khiển xe ô tô rẽ phải và đỗ xe ở lề đường cách ngã tư khoảng 100m rồi nằm ngủ trên xe ô tô đợi đến đêm để đột nhập vào các cơ quan trộm cắp tài sản. Đến khoảng 2 giờ ngày 30/3/2022, V mặc áo mưa trùm mũ lên đầu, đeo khẩu trang, đeo gang tay, cầm theo 01 thanh sắt dài khoảng 30 cm một đầu nhọn, một đầu dẹp đã chuẩn bị từ trước rồi đi bộ ra quốc lộ 1A khi đi đến trụ sở phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thanh Liêm thuộc thôn C, xã H, huyện T, tỉnh Hà Nam. V trèo qua hàng rào sắt phía trước của trụ sở vào bên trong để tìm tài sản trộm cắp. Khi vào được bên trong V đi lên tầng 2 quan sát thấy có 02 mắt camera an ninh Full HD hình trụ hồng ngoại 30m được lắp ở trên tường của dãy hành lang nên V trèo lên tường bẻ 02 mắt camera xuống và bỏ vào túi áo mưa đang mặc. Sau đó, V đi đến phòng làm việc của ông Lại Ngọc Q2 sinh năm 1981, trú tại thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam là Phó trưởng phòng Tài chính- Kế hoạch rồi dùng thanh sắt bẻ gãy then cài khoá cửa và đi vào bên trong lục tìm tài sản. V phát hiện thấy trong ngăn kéo bàn làm việc của ông Q2 có số tiền 1.000.000 đồng (là tiền cá nhân của ông Q2) được để trong phong bì. V lấy số tiền trên bỏ vào túi áo mưa đang mặc trên người. Sau đó, V đi đến phòng làm việc của bà Trịnh Thị Thanh V1 sinh năm 1977, trú tại đường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam là Phó trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, V dùng đầu nhọn của thanh sắt cạy bung cửa phòng đi vào bên trong lục tìm tài sản để trộm cắp nhưng không thấy có tiền nên V đi xuống dưới tầng 1. Lúc này V quan sát thấy trên tường phía cuối hành lang có lắp 01 mắt Camera Full HD hình trụ hồng ngoại 80m nên V đã đi ra gầm cầu thang bẻ 01 chiếc ghế gỗ đặt dưới mắt Camera sau đó đứng lên ghế V dùng 2 tay bẻ mắt camera xuống bỏ vào túi áo mưa đang mặc. Sau đó, V đi đến phòng làm việc của bà Đinh Thị Phương L sinh

năm 1980, trú tại tổ dân phố N, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam là Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch dùng thanh sắt cạy bẫy phá gãy then cài khoá cửa ra vào của phòng và đi vào bên trong. V phát hiện thấy trong ngăn kéo bàn làm việc của bà L có 02 cọc tiền gồm các tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, V đã lấy toàn bộ số tiền trên bỏ vào túi áo mưa đang mặc rồi đi vào phòng ngủ phía trong phòng làm việc của bà L tiếp tục lục tìm tài sản thì phát hiện trong ngăn kéo tủ có các cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng, 200.000 đồng, 100.000 đồng V và đã lấy toàn bộ số tiền trên bỏ vào túi áo mưa đang mặc. Sau đó, V đi ra sân quan sát thấy có 01 mắt camera an ninh Full HD hình trụ hồng ngoại 30m được lắp ở trên tường phía sân trước và 01 mắt camera an ninh Full HD hình trụ hồng ngoại 30m được lắp ở trên tường phía sân sau nên V bám theo dây chống sét để bẻ các camera an ninh xuống bỏ vào túi áo mưa đang mặc. Lúc này V sợ quá trình V trộm cắp tài sản đã bị các camera an ninh ghi lại hình ảnh và các dữ liệu camera nằm trong 03 cây máy vi tính ở phòng ông Q2, bà V1, bà L nên V quay lại phòng làm việc của ông Q2 lấy 01 cây máy vi tính nhãn hiệu FPT Elead F20RAA để ở dưới gầm bàn của ông Q2, quay lại phòng làm việc của bà V1 lấy 01 cây máy vi tính nhãn hiệu Dell để ở dưới gầm bàn của bà V1, quay lại phòng làm việc của bà L lấy 01 cây máy vi tính không rõ nhãn hiệu để ở dưới gầm bàn phòng làm việc của bà L rồi bê ra ngoài. Sau đó, V vớt 03 cây máy vi tính cùng 05 mắt camera qua hàng rào phía trước Phòng Tài chính - Kế hoạch rồi trèo qua hàng rào ra bên ngoài. V quay lại vị trí đỗ xe ô tô và điều khiển xe quay lại chỗ đã vớt 03 cây máy vi tính, 05 mắt camera rồi bê để lên cabin ô tô và điều khiển xe đi Hà Nội. Khi đi đến cầu Thăng Long thuộc huyện Đ, thành phố Hà Nội V dừng xe lại, lấy tiền ra khỏi túi áo mưa rồi vớt toàn bộ 03 cây máy vi tính, 05 mắt camera cùng 01 thanh sắt, 01 đôi gang tay, 01 chiếc áo mưa xuống sông Hồng và điều khiển xe ô tô đi về tỉnh Hà Giang. Đến đoạn đường vắng thuộc thành phố V, tỉnh Phú Thọ, V dừng xe đếm số tiền đã trộm cắp được ở phòng Tài chính - Kế hoạch được tổng cộng 351.000.000 đồng, trong đó 350.000.000 đồng là tiền cá nhân của bà L, 1.000.000 đồng là tiền cá nhân của ông Q2. Sau đó, V điều khiển xe ô tô đi về nhà tại tỉnh Hà Giang và chuyển 100.000.000 đồng từ số tiền trộm cắp được vào số tài khoản của Nông Sĩ V sau đó V chuyển số tiền trên đến số tài khoản 106.870.003.619 tại ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam chi nhánh Hà Giang để trả nợ cho anh Ngô Quang V1, sinh năm 1990, trú tại tổ 4, phường P, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Số tiền trộm cắp còn lại V tiêu xài cá nhân cá nhân hết.

Ngày 11/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam có yêu cầu định giá tài sản số 23 đến Hội đồng định tài sản thường xuyên UBND tỉnh Hà Nam, định giá 04 camera Full HD hình trụ hồng ngoại 30m, 01 camera Full HD hình trụ hồng ngoại 80m, 01 cây máy tính FPT Elead F20RAA, 01 cây máy tính Dell, 01 cây máy tính không xác định được nhãn

hiệu. Ngày 16/5/2022, Hội đồng định tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Hà Nam đã từ chối thực hiện định giá tài sản theo yêu cầu của CSĐT Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam do không đủ các điều kiện cần thiết để tiến hành định giá; các tài liệu cung cấp không đầy đủ.

Căn cứ tài liệu điều tra đã thu thập được, ngày 05/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã tiến hành triệu tập Nông Sĩ V đến Công an huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang để làm việc. Nông Sĩ V đã đầu thú và thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng của vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và xử lý như sau:

- Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam thu giữ và đã trả lại 01 ghế gỗ kích thước (40x35x110) cm trên bề mặt ghế có dấu vết vân dạng giấy dếp, có các chữ và số “38”, “MADE IN VIETNAM”, “55555” cho bà Đinh Thị Phương L là trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thanh Liêm;

- Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam thu giữ 01 then chốt cửa bằng kim loại màu trắng, dài 16cm, đường kính 1,5cm; một đầu then đã bị gãy rời để lại hình bán nguyệt sâu 0,6cm, 02 cạnh nham nhở; cách đầu then 06cm có lỗ xỏ hình tròn đường kính 01cm; 01 then chốt cửa bằng kim loại màu đen, dài 16cm, đường kính 1,5cm, đã bị cong, có 02 lỗ xỏ đường kính 01cm; lỗ xỏ đầu then bị nứt gãy, một nửa đã đứt rời khỏi then; 01 mẫu kim loại màu trắng hình trụ đường kính 1,5cm, cao 1,5cm, một đầu dạng bán nguyệt có 02 cạnh nham nhở; 01 đôi dép nhãn hiệu Adidas màu đen, cỡ 38, đã qua sử dụng, đế dép có dòng chữ “MADE IN VIETNAM”, “55555”. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã thu giữ của Nông Sĩ V: 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, màu trắng, biển kiểm soát 23C- 060.45; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, lắp sim số 0972540684; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, lắp sim số 0382.071.985; 01 giấy thể chấp tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) - chi nhánh huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang. Các đồ vật, tài liệu trên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình để giải quyết cùng vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Ngọc Q1 (là người đại diện theo uỷ quyền của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình) không yêu cầu bị cáo V phải bồi thường giá trị 01 mắt camera mà bị cáo đã trộm cắp của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình. Ông Lại Ngọc Q2 không yêu cầu bị cáo V phải trả lại cho ông số tiền 1.000.000 đồng.

Ông Trịnh Duy N yêu cầu bị cáo V phải trả lại cho ông số tiền 25.000.000 đồng; ông Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo V phải trả lại cho UBND phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá số tiền 12.757.000 đồng; bà Lưu Thị P yêu cầu bị cáo V phải trả lại cho bà số tiền 6.000.000 đồng; bà L Thị T yêu cầu bị cáo V phải trả lại cho bà số tiền 9.000.000 đồng; bà Đinh Thị Phương L (đại diện theo uỷ quyền của UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam) yêu cầu bị cáo

V phải trả lại cho bà số tiền 350.000.000 đồng và bồi thường cho UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam 05 mắt camera và 03 cây máy tính với tổng số tiền 14.420.000 đồng. Nông Sĩ V đồng ý bồi thường tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt theo yêu cầu của bị hại nhưng đến nay bị cáo chưa bồi thường.

Cáo trạng số 149/CT-VKS ngày 30-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo Nông Sĩ V về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Sĩ V phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a, khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng điểm a, khoản 3 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nông Sĩ V từ 10 năm đến 10 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 05/4/2022.

- Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, màu trắng, biển kiểm soát 23C- 060.45 và 01 giấy thế chấp tại ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) - chi nhánh huyện Quan Bạ, tỉnh Hà Giang giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình phối hợp với Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam xử lý bán đấu giá để Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thu hồi nợ vay, sau khi trừ đi các chi phí liên quan phần giá trị còn lại (nếu còn) chia 2 và tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với phần của Nông Sĩ V và trả lại cho chị Hà Thị H phần còn lại.

Trả lại cho Nông Sĩ V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, lắp sim số 0972540684; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, lắp sim số 0382.071.985;

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 then chốt cửa bằng kim loại màu trắng, dài 16cm, đường kính 1,5cm; một đầu then đã bị gãy rời để lại hình bán nguyệt sâu 0,6cm, 02 cạnh nham nhở; cách đầu then 06cm có lỗ xỏ hình tròn đường kính 01cm; 01 then chốt cửa bằng kim loại màu đen, dài 16cm, đường kính 1,5cm, đã bị cong, có 02 lỗ xỏ đường kính 01cm; lỗ xỏ đầu then bị nứt gãy, một nửa đã đứt rời khỏi then; 01 mẫu kim loại màu trắng hình trụ đường kính 1,5cm, cao 1,5cm, một đầu dạng bán nguyệt có 02 cạnh nham nhở; 01 đôi dép nhãn hiệu Adidas màu đen, cỡ 38, đã qua sử dụng, đế dép có dòng chữ “MADE IN VIETNAM”, “55555”.

- Về trách nhiệm dân sự: áp dụng các Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự buộc V phải bồi thường cho:

- + Ông Trịnh Duy N số tiền 25.000.000 đồng;
- + UBND phường Bắc Sơn, thị xã Bím Sơn, tỉnh Thanh Hoá số tiền 12.757.000 đồng;
- + Bà Lưu Thị P số tiền 6.000.000 đồng;
- + Bà Lê Thị T số tiền 3.000.000 đồng;
- + Bà Đinh Thị Phương L số tiền 350.000.000 đồng
- + UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam số tiền 14.420.000 đồng.
- Án phí: áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: tôi nhất trí với Cáo trạng, bản luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình về tội danh, điều luật áp dụng, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và việc miễn án phí đối với bị cáo Nông Sĩ V. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú; là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị hại là ông Trịnh Duy N xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Sĩ V thừa nhận các tình tiết của vụ án như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng. Bị cáo V khai nhận: Để có tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ, bị cáo V lợi dụng sở hữ, mất cảnh giác trong việc trông coi, bảo vệ tài sản của các cơ quan nhà nước dọc tuyến đường Quốc lộ 1A đã thực hiện 3 vụ trộm cắp. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 28/3/2022 tại UBND phường Bắc Sơn, thị xã Bím Sơn, tỉnh Thanh Hoá, Nông Sĩ V đã trộm cắp của bà Lưu Thị P số tiền 6.000.000 đồng, của bà Lê Thị T số tiền 3.000.000 đồng và của UBND phường Bắc Sơn, thị xã Bím Sơn, tỉnh Thanh Hóa số tiền 12.757.000 đồng. Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 28/3/2022 tại Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình, bị cáo V đã trộm cắp của ông Trịnh Duy N số tiền 25.000.000 đồng và của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình 01 camera hình trụ. Khoảng 2 giờ ngày 30/3/2022 tại Phòng Tài chính - Kế hoạch UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, Nông Sĩ V đã trộm cắp của bà Đinh Thị Phương L số tiền 350.000.000 đồng, của ông Lại Ngọc Q2 số tiền 1.000.000 đồng và của phòng Tài chính và kế hoạch UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam 05 camera, 03 cây máy tính. Bị cáo nhất trí với yêu cầu bồi thường của các bị hại nhưng chưa có tiền để bồi thường.

Trong quá trình điều tra bị hại gồm ông Nguyễn Ngọc Q1 là người đại diện hợp pháp của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình; ông Nguyễn Văn T là

người đại diện hợp pháp của UBND phường Bắc Sơn, thị xã Bím Sơn, tỉnh Thanh Hóa; bà Đinh Thị Phương L là người đại diện hợp pháp của UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; ông Trịnh Duy N, bà Lưu Thị P, bà Lê Thị T, bà Đinh Thị Phương L, ông Lại Ngọc Q2 đã khai báo về thời gian, địa điểm và tài sản bị chiếm đoạt như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Ông Q1 không yêu cầu bị cáo V phải bồi thường giá trị 01 mắt camera cho Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình; ông N yêu cầu bị cáo V phải trả lại cho ông số tiền 25.000.000 đồng; ông T yêu cầu bị cáo V phải trả lại cho UBND phường Bắc Sơn, thị xã Bím Sơn, tỉnh Thanh Hoá số tiền 12.757.000 đồng; bà P yêu cầu bị cáo V phải trả lại cho bà số tiền 6.000.000 đồng; bà T yêu cầu bị cáo V phải trả lại cho bà số tiền 3.000.000 đồng; bà L yêu cầu bị cáo V phải trả lại cho bà số tiền 350.000.000 đồng và bồi thường cho UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam giá trị 05 mắt camera và 03 cây máy tính với tổng số tiền 14.420.000 đồng; ông Q2 không yêu cầu bị cáo V phải trả lại ông số tiền 1.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra người đại diện hợp pháp của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam và chị Hà Thị H xác định chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, màu trắng biển kiểm soát số 23C- 060.45 đăng ký xe mang tên Hà Thị Hằng là tài sản thế chấp để đảm bảo cho khoản vay tại Hợp đồng tín dụng số 8205LAV202200101 ngày 26/01/2022 đã ký giữa Agribank huyện Quản Bạ và khách hàng Nông Sĩ V và Hợp đồng thế chấp tài sản số: 2020214 ngày 06/11/2020 đã ký giữa Agribank huyện Quản Bạ với Nông Sĩ V và chị Hà Thị H. Chị H không biết bị cáo V sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản và mong cơ quan Công an xem xét trả lại chiếc xe ô tô cho gia đình chị để kinh doanh. Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đề nghị Hội đồng xét xử xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án hoàn trả vật chứng trong vụ án hình sự cho Agribank huyện Quản Bạ để chi nhánh, kê biên phát mại tài sản.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Cơ quan điều tra Công an thị xã Bím Sơn, Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bím

Son, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội và trách nhiệm hình sự: bị cáo Nông Sĩ V khai nhận đã thực hiện hình vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố N, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa và huyện T, tỉnh Hà Nam như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với vật chứng đã thu giữ, bản ảnh xác định hiện trường cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ trên đủ cơ sở kết luận: Trong hai ngày 28/3/2022 và 30/3/2022 lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, bị cáo Nông Sĩ V đã nhiều lần lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có tổng giá trị tài sản là 397.757.000 đồng cùng những tài sản không xác định được giá trị gồm 6 camera và 3 cây máy tính; cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 28/3/2022 tại UBND phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá, Nông Sĩ V đã lén lút chiếm đoạt của bà Lưu Thị P số tiền 6.000.000 đồng, của bà Lê Thị T số tiền 3.000.000 đồng và của UBND phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa số tiền 12.757.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 28/3/2022 tại Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Ninh Bình, Nông Sĩ V đã lén lút chiếm đoạt của ông Trịnh Duy N số tiền 25.000.000 đồng và của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Ninh Bình 01 camera hình trụ không có nhãn hiệu, không xác định được giá trị tài sản.

Lần thứ ba: Khoảng 2 giờ ngày 30/3/2022 tại Phòng Tài chính - Kế hoạch UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, Nông Sĩ V đã lén lút chiếm đoạt của bà Đinh Thị Phương L số tiền 350.000.000 đồng, của ông Lại Ngọc Q2 số tiền 1.000.000 đồng và của phòng Tài chính và kế hoạch UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam 04 camera Full HD hình trụ hồng ngoại 30m, 01 camera Full HD hình trụ hồng ngoại 80m, 01 cây máy tính FPT Elead F20RAA, 01 cây máy tính Dell, 01 cây máy tính không xác định được nhãn hiệu, không xác định được giá trị tài sản.

Bị cáo Nông Sĩ V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được Nhà nước bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nông Sĩ V phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật

Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;

.....

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- Bị cáo V thực hiện trộm cắp tài sản 3 lần, các lần trộm cắp đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú và tại phiên tòa bị hại là ông Trịnh Duy N xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo V được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo V có nhân thân không tốt thể hiện bị cáo đã 1 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội mới.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo V, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo Nông Sĩ V một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên bị cáo V là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo V.

Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát và quan điểm bào chữa của người bào chữa đã phát biểu tại phiên tòa.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 then chốt cửa bằng kim loại màu trắng, một đầu then đã bị gãy rời; 01 then chốt cửa bằng kim loại màu đen, lỗ xỏ đầu then bị nứt gãy, một nửa đã đứt rời khỏi then; 01 mẫu kim loại màu trắng (của then chốt cửa) là tài sản của UBND huyện Thanh Liêm bị Vũ làm hư hỏng. UBND huyện Thanh Liêm không có yêu cầu bị cáo V bồi thường nên không xem xét giải quyết.

- Ông Nguyễn Ngọc Q1 (là người đại diện theo uỷ quyền của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình) không yêu cầu Nông Sĩ V phải bồi thường giá trị 01 mắt camera mà bị cáo V đã trộm cắp của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình. Ông Lại Ngọc Q2 không yêu cầu bị cáo V trả lại cho ông số tiền 1.000.000 đồng. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Ông Trịnh Duy N yêu cầu bị cáo V phải trả lại cho ông số tiền 25.000.000 đồng; ông Nguyễn Văn Trường yêu cầu bị cáo V phải trả lại cho UBND phường Bắc Sơn, thị xã Bím Sơn, tỉnh Thanh Hoá số tiền 12.757.000 đồng; bà Lưu Thị P yêu cầu bị cáo V phải trả lại cho bà số tiền 6.000.000 đồng; bà Lê Thị T yêu cầu bị cáo V phải trả lại cho bà số tiền 3.000.000 đồng; bà Đinh Thị Phương L (đại diện theo uỷ quyền của UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam) yêu cầu V phải trả lại cho bà số tiền 350.000.000 đồng và bồi thường cho UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam 05 mắt camera và 03 cây máy tính với tổng số tiền 14.420.000 đồng. Nông Sĩ V đồng ý bồi thường tài sản mà mình đã chiếm đoạt theo yêu cầu của bị hại, nhưng đến nay Nông Sĩ V chưa bồi thường. Căn cứ các Điều 584, 585 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo V phải bồi thường tổng số tiền 411.177.000 đồng cho các bị hại; cụ thể như sau:

- UBND phường Bắc Sơn, thị xã Bím Sơn, tỉnh Thanh Hoá số tiền 12.757.000 đồng.

- Bà Lưu Thị P số tiền 6.000.000 đồng;

- Bà Lê Thị T số tiền 3.000.000 đồng;

- Bà Đinh Thị Phương L số tiền 350.000.000 đồng;

- UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam giá trị 05 mắt camera và 03 cây máy tính với tổng số tiền 14.420.000 đồng;

- Ông Trịnh Duy N số tiền 25.000.000 đồng;

[6]. Xử lý vật chứng, tài sản thu giữ

- Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam thu giữ và đã trả lại 01 ghế gỗ kích thước (40x35x110) cm trên bề mặt ghế có dấu vết vân dạng giấy dép, có các chữ và số “38”, “MADE IN VIETNAM”, “55555” cho bà Đinh Thị Phương L là Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thanh Liêm là đúng quy định của pháp luật;

- Đối với 01 then chốt cửa bằng kim loại màu trắng, dài 16cm, đường kính 1,5cm; một đầu then đã bị gãy rời để lại hình bán nguyệt sâu 0,6cm, 02 cạnh nham nhở; cách đầu then 06cm có lỗ xỏ hình tròn đường kính 01cm; 01 then chốt cửa bằng kim loại màu đen, dài 16cm, đường kính 1,5cm, đã bị cong, có 02 lỗ xỏ đường kính 01cm; lỗ xỏ đầu then bị nứt gãy, một nửa đã đứt rời khỏi then; 01 mẫu kim loại màu trắng hình trụ đường kính 1,5cm, cao 1,5cm, một đầu dạng bán nguyệt có 02 cạnh nham nhở; 1 đôi dép nhãn hiệu Adidas màu đen, cỡ 38, đã qua sử dụng, đế dép có dòng chữ “MADE IN VIETNAM”, “55555” của bị cáo V sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, màu trắng, biển kiểm soát 23C-060.45 và 01 giấy thế chấp tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) chi nhánh huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang. Xe ô tô là tài sản chung của bị cáo Nông Sĩ V và vợ là chị Hà Thị H nhưng đã được thế chấp hợp pháp tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) - chi nhánh huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang. Ngân hàng và chị H không biết bị cáo V dùng xe ô tô này làm phương tiện phạm tội. Do đó, để đảm bảo quyền lợi chính đáng của Ngân hàng nên giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình phối hợp với Ngân hàng nông nghiệp và phát triển Việt Nam xử lý bán đấu giá tài sản để Ngân hàng thu hồi nợ vay. Số tiền bán xe ô tô sau khi tiền vay, tiền lãi phát sinh, và chi phí bán đấu giá nếu còn sẽ được chia đôi, trả cho vợ bị cáo là chị Hà Thị H $\frac{1}{2}$ số tiền và tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước $\frac{1}{2}$ số tiền phần của bị cáo V theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự .

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, lắp sim số 0972540684; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, lắp sim số 0382.071.985 của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về các vấn đề khác:

Đối với 03 cây máy vi tính, 05 mắt camera cùng 01 thanh sắt, 01 đôi gang tay, 01 chiếc áo mưa. Quá trình điều tra V khai nhận vất xuống sông Hồng không nhớ được vị trí nên không có căn cứ truy tìm.

Đối với anh Ngô Quang V1, V khai nhận đã lấy số tiền 100.000.000 đồng từ số tiền V1 trộm cắp được để trả nợ cho anh V1. Quá trình điều tra xác định anh V1 không biết số tiền trên do V trộm cắp được mà có. Do vậy không có căn cứ xử lý đối với anh V1.

[7]. Về án phí: căn cứ quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo V là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Do đó miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo V.

[8] Quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nông Sĩ V phạm tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Nông Sĩ V 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05-4-2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nông Sĩ V phải bồi thường thiệt hại về tài sản với tổng số tiền 411.177.000 đồng (*bốn trăm mười một triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn đồng*) cho các bị hại; cụ thể như sau:

- UBND phường Bắc Sơn, thị xã Bím Sơn, tỉnh Thanh Hoá số tiền 12.757.000 đồng (*mười hai triệu bảy trăm lăm mươi bảy nghìn đồng*);

- Bà Lưu Thị P số tiền 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*);

- Bà Lê Thị T số tiền 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*);

- Bà Đinh Thị Phương L số tiền 350.000.000 đồng (*ba trăm năm mươi triệu đồng*);

- UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam số tiền 14.420.000 đồng (*mười bốn triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng*).

- Ông Trịnh Duy N số tiền 25.000.000 đồng (*hai mươi lăm triệu đồng*);

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 then chốt cửa bằng kim loại màu trắng, dài 16cm, đường kính 1,5cm; một đầu then đã bị gãy rời để lại hình bán nguyệt sâu 0,6cm, 02 cạnh nham nhở; cách đầu then 06cm có lỗ xỏ hình tròn đường kính 01cm; 01 then chốt cửa bằng kim loại màu đen, dài 16cm, đường kính 1,5cm, đã bị cong, có 02 lỗ xỏ đường kính 01cm; lỗ xỏ đầu then bị nứt gãy, một nửa đã đứt rời khỏi then; 01 mẫu kim loại màu trắng hình trụ đường kính 1,5cm, cao 1,5cm, một đầu dạng bán nguyệt có 02 cạnh nham nhở; 01 đôi dép nhàn hiệu Adidas màu đen, cỡ 38, đã qua sử dụng, đế dép có dòng chữ “MADE IN VIETNAM”, “55555”.

- Trả lại cho bị cáo Nông Sĩ V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, lắp sim số 0972540684 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, lắp sim số 0382.071.985.

- Giao 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, màu trắng, biển kiểm soát 23C-060.4501 và 01 giấy thế chấp tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) - chi nhánh huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình phối hợp với Ngân hàng nông nghiệp và phát triển Việt Nam xử lý bán đấu giá tài sản để Ngân hàng thu hồi nợ vay. Số tiền bán xe ô tô sau khi trả tiền vay, tiền lãi phát sinh và chi phí bán đấu giá nếu còn sẽ được chia đôi, trả cho vợ bị cáo là chị Hà Thị H $\frac{1}{2}$ số tiền và tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ số tiền (phần của bị cáo V).

(Vật chứng và tài sản trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 01 năm 2023 giữa Công an thành phố Ninh Bình với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình).

3. Về án phí: miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Nông Sĩ V.

4. Quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12-01-2023); bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THA DS thành phố Ninh Bình;
- Cơ quan điều tra và Cơ quan THAHS Công an thành phố Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Phương